TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2025/QĐST-DS	*Gò Vấp, ngày 19 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 39, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 6, 7, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11/3/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1026/2024/TLST-DS ngày 10/10/2024;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Các nguyên đơn:

Bà Trần Thị H, sinh năm 1977 và ông Cấn Xuân L, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: quận Gò Vấp, TPHCM

Địa chỉ liên lạc: quận Gò Vấp, TPHCM

- Bị đơn: Bà Lâm Thị Q, sinh năm 1980

Địa chỉ: quận 3, TPHCM

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1975

Địa chỉ: quận Gò Vấp, TPHCM

Giấy ủy quyền lập ngày 04/11/2024.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấm dứt Hợp đồng thuê nhà lập ngày 26/9/2023 được ký kết giữa bà Trần Thị H, ông Cấn Xuân L và bà Lâm Thị Q.

- Bà Lâm Thị Q có nghĩa vụ thanh toán số tiền 235.000.000 đồng (hai trăm ba mươi lăm triệu đồng) cho bà Trần Thị H, ông Cấn Xuân L vào ngày 20/3/2025.

- Trường hợp bà Lâm Thị Q không tự nguyện thanh toán thì bà Trần Thị H, ông Cấn Xuân L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thi hành án.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của của Bộ luật dân sự.

- Bà Trần Thị H, ông Cấn Xuân L không yêu cầu thêm bất cứ nghĩa vụ thanh toán nào phát sinh từ Hợp đồng thuê nhà lập ngày 26/9/2023.

3. Về án phí:

- Bà Lâm Thị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 5.875.000 đồng (năm triệu, tám trăm bảy mươi lăm đồng).

- Hoàn lại tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị H, ông Cấn Xuân L đã nộp là 8.375.000 đồng (tám triệu, ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014616 ngày 10/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND QGV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tứ Nhị